

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M'ĐRẮK
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2021/HS-ST

Ngày 24 – 5 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M'ĐRẮK, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Vũ Thị Hải

Các hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Trọng Búp, ông Y Đo Niê

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: ông Phạm Xuân Quyết – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Hải Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 11/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Vũ Ngọc S sinh ngày 01/02/1993 tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Nơi cư trú: Xóm KH, xã LS, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Vũ Xuân Tr (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; Có vợ Lương Thị Mai A; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền sự: Không; Tiền án:

- Tại bản án số 84/2012/HSST ngày 23/3/2012, bị TAND thành phố Thái Nguyên xử phạt 42 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản".

- Tại Bản án số 33/2012/HSST ngày 20/6/2012, bị TAND huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 42 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản", tổng hợp hình phạt chung với bản án số 84/2012/HSST ngày 23/3/2012 là 84 tháng tù. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 10/4/2017, chưa chấp hành nghĩa vụ nộp tiền án phí hình sự, dân sự sơ thẩm và tiền bồi thường cho bị hại.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/02/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện M'Đrăk. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***Những người tham gia tố tụng khác:**

- *Bị hại:*

+ Chị H'C Niê sinh năm 1990. Nơi cư trú: Buôn B, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

+ Chị H'Tr Ksor, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Thôn TL, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

+ Anh Y M Niê sinh năm 1982. Nơi cư trú: Buôn H, xã C, huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

+ Anh Y T Byă sinh năm 1993. Nơi cư trú: Buôn B, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

+ Anh Y D Niê sinh năm 1986. Nơi cư trú: Buôn H, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Trịnh Thị K1, sinh năm 1973. Nơi cư trú: Tổ dân phố 5, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Bà Kiều có mặt tại phiên tòa.

+ Anh Trần Trung K1, sinh năm 1973. Nơi cư trú: Tổ dân phố 1, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Cháu Văng Thị Hoàng H Niê sinh năm 2006. Người đại diện theo pháp luật: Anh Y D Niê sinh năm 1986. Cùng nơi cư trú: Buôn H, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Ngọc S là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 9 giờ ngày 03/02/2021, S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS): 47G1-105.41 (mượn của mẹ vợ là bà Trịnh Thị K) đi từ phòng trọ của mình đi đến buôn H, xã C mục đích tìm tài sản trộm cắp. Khoảng 10 giờ cùng ngày, S đến nhà anh Y D Niê, đi vào trong phòng khách rút dây phích cắm của ti vi (TV) nhãn hiệu BOSSION loại 43 inch ra khỏi ổ cắm điện mục đích lấy trộm TV thì cháu Văng Thị Hoàng H Niê (con anh Y D) phát hiện nên S không lấy TV nữa mà bỏ đi.

Sau khi không chiếm đoạt được tivi tại nhà anh Y D, S đến nhà chị H'C, cạy tẩm tôn trên mái nhà bếp vào nhà lấy 01 cái tivi nhãn hiệu THL loại 27,5 inch cùng điều khiển tivi bỏ vào bao tải rồi mang lên Cửa hàng điện tử Trung Kiên bán cho ông Trần Trung K1 được số tiền 700.000 đồng, sau đó dùng tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân còn lại 86.000 đồng. Khi S điều khiển xe về đến phòng trọ thì bị Công an xã C mời lên làm việc, S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Quá trình điều tra S tự khai nhận từ ngày 29/12/2020 đến ngày 03/02/2021, Sơn còn thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản khác tại địa bàn thôn TL, Buôn H và Buôn B, xã C, huyện M, cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Ngày 29/12/2020, S đột nhập vào nhà chị H'Tr Ksor, chiếm đoạt 01 tivi nhãn hiệu LG loại 43 inch cùng điều khiển ti vi bán được 1.500.000 đồng.

- Vụ thứ hai: Ngày 22/01/2021, S đột nhập vào nhà anh Y M Niê chiếm đoạt 01 tivi nhãn hiệu ASANZO loại 32 inch cùng điều khiển ti vi bán được 1.100.000 đồng.

- Vụ thứ 3: Ngày 28/01/2021 S đột nhập vào nhà anh Y T Byă chiếm đoạt 01 chiếc tivi nhãn hiệu SAMSUNG loại 40 inch cùng điều khiển ti vi bán được 1.500.000 đồng.

03 TV trên S đều mang đến bán tại Cửa hàng điện tử Trung Kiên. Toàn bộ số tiền bán tivi Sơn dùng để mua ma túy về sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Cơ quan điều tra thu giữ 04 chiếc tivi và 03 điều khiển tivi tại cửa hàng Trung Kiên là tài sản bị trộm cắp như lời khai của S, ông K1 cũng thừa nhận đã mua lại 04 chiếc tivi trên của S và tự nguyện giao nộp lại cho Cơ quan điều tra.

* Vật chứng tạm giữ: 01 tivi nhãn hiệu LG loại 43 inch màu đen (có điều khiển TV kèm theo); 01 tivi nhãn hiệu ASANZO loại 32 inch màu đen (có điều khiển kèm theo); 01 tivi nhãn hiệu SAMSUNG loại 40 inch màu đen; 01 tivi nhãn hiệu BOSSION loại 43 inch màu đen (có điều khiển tivi kèm theo); 01 tivi nhãn hiệu THL loại 27,5 inch màu trắng (có điều khiển tivi kèm theo); 01 xe mô tô 02 bánh nhãn hiệu HONDA loại Wave RS biển kiểm soát: 47G1-105.41 màu đen xám; 01 bao tải màu đen đã qua sử dụng; 01 con dao bằng kim loại; số tiền mặt 86.000 đồng.

* Tại Kết luận định giá tài sản số 79 ngày 04/02/2021 và Kết luận định giá tài sản số 81 ngày 05/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện M'Drăk kết luận: 01 tivi nhãn hiệu LG loại 43 inch trị giá 4.000.000 đồng;

01 tivi nhãn hiệu SAMSUNG loại 40 inch trị giá 3.000.000 đồng; 01 tivi nhãn hiệu ASANZO loại 32 inch trị giá 1.000.000 đồng; 01 tivi nhãn hiệu THL loại 27,5 inch trị giá 1.000.000 đồng; 01 tivi nhãn hiệu Bossion loại 43 inch trị giá 2.200.000 đồng. Tổng trị giá 05 tivi là 11.200.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 22/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk truy tố bị cáo Vũ Ngọc Sơn về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

* Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo khai: Khoảng thời gian từ tháng 12/2020 đến tháng 01 năm 2021, công việc làm thợ phụ hồ và sơn nước thất thường nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tivi bán lấy tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài.

Khoảng 09 giờ ngày 29/12/2020, bị cáo vào nhà chị H'Tr Ksor, chiếm đoạt 01 tivi nhãn hiệu LG bán cho ông Trần Trung K1 giá 1.500.000 đồng. Bị cáo sử dụng tiền mua ma túy và tiêu xài cá nhân hết, sau đó bị cáo tiếp tục đi làm thợ phụ sơn nước. Khi hết tiền, không ai gọi đi làm nên vào khoảng 10 giờ ngày 22/01/2021, bị cáo đột nhập vào nhà anh Y M Niê chiếm đoạt 01 tivi nhãn hiệu ASANZO bán cho ông K1 giá 1.100.000 đồng. Sau khi tiêu hết số tiền trên, bị cáo làm sơn nước 03 ngày thì không có việc làm nên tiếp tục nảy sinh ý định trộm chiếm đoạt tivi. Khoảng 10 giờ ngày 28/01/2021, bị cáo đột nhập vào nhà anh Y T Byă chiếm đoạt 01 chiếc tivi nhãn hiệu SAMSUNG bán cho ông Kiên giá 1.500.000 đồng. Ngày 03/02/2021, bị cáo đến nhà anh Y D Niê, đi vào trong phòng khách rút dây phích cắm của tivi (TV) nhãn hiệu BOSSION ra khỏi ổ cắm điện mục đích chiếm đoạt thì cháu Văng Thị Hoằng H Niê phát hiện nên bị cáo không lấy TV nữa mà bỏ đi. Bị cáo đến nhà chị H'C, cạy tấm tôn trên mái nhà bếp để vào nhà lấy 01 cái tivi nhãn hiệu THL bỏ vào bao tải rồi mang bán cho ông K1 giá 700.000 đồng, sau đó dùng tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân còn lại 86.000 đồng. Những lần bán tivi cho ông K1, bị cáo nói tivi bị cáo thu nợ được nên đồng ý mua.

* Tại phiên tòa người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Trịnh Thị K trình bày: xe mô tô BKS 47G1-105.41 là tài sản thuộc quyền sở hữu của bà K cho vợ của bị cáo (chị Lương Thị Mai A) mượn vào tháng 11/2020. Việc bị cáo sử dụng xe để làm phương tiện trộm cắp tài sản bà Kiêu không biết. Bà Kiêu đã nhận lại xe nên không có ý kiến và yêu cầu gì.

* LỜI TRÌNH BÀY CỦA CÁC BỊ HẠI TẠI CƠ QUAN ĐIỀU TRA:

+ Chị H'C Niê trình bày: Tháng 4/2017, vợ chồng chị H'C mua chiếc tivi nhãn hiệu THL loại 27,5 inch giá 3.400.000 đồng. Ngày 03/02/2021, vợ chồng chị

H C đi làm rầy thì bị mất chiếc tivi. Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra đã thu hồi và trả lại cho gia đình chị nên chị không có ý kiến và yêu cầu gì.

+ Chị H'Tr Ksor trình bày: Ngày 21/10/2020, chị H'Tr mua chiếc tivi nhãn hiệu LG loại 43 inch giá 8.790.000đồng. Ngày 29/12/2020, bị cáo chiếm đoạt chiếc tivi trên. Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra đã thu hồi và trả lại cho gia đình chị nên chị không có ý kiến và yêu cầu gì.

+ Anh Y M Niê trình bày: tháng 6/2018, anh mua chiếc tivi tivi nhãn hiệu ASANZO loại 32 inch giá 5.000.000đồng. Ngày 22/01/2021, bị cáo chiếm đoạt chiếc tivi trên. Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra đã thu hồi và trả lại cho gia đình nên anh không có ý kiến và yêu cầu gì.

+ Anh Y T Byă, trình bày: năm 2019, anh mua ti vi nhãn hiệu SAMSUNG loại 40 inch giá 7.800.000đồng. Ngày 28/01/2021, bị cáo chiếm đoạt chiếc tivi trên. Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra đã thu hồi và trả lại cho gia đình nên anh không có ý kiến và yêu cầu gì.

+ Anh Y D Niê trình bày: tháng 5/2020, anh mua chiếc tivi BOSSION loại 43 inch tại giá 5.700.000đồng. Ngày 03/02/2021, bị cáo đột nhập vào nhà rút phích cắm tivi và xê dịch vị trí của tivi thì bị con gái của anh phát hiện nên bỏ đi. Anh đã nhận lại tài sản sau khi định giá tài sản nên không có ý kiến và yêu cầu gì.

*Tại cơ quan điều tra người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Trần Trung K1 trình bày: Ông K1 không rõ nhân thân của bị cáo. Ngày 29/12/2020, S đem đến cửa hàng của ông K1 01 tivi nhãn hiệu LG, Sơn nói làm tài sản do S lấy nợ người khác đem bán để thu hồi tiền nên ông K1 đồng ý mua giá 1.500.000 đồng. Ngày 22/01/2021, S mang 01 tivi nhãn hiệu ASANZO bán giá 1.100.000 đồng. Ngày 28/01/2021, S mang 01 chiếc tivi nhãn hiệu SAMSUNG bán giá 1.500.000 đồng. Ngày 03/02/2021, S mang chiếc tivi nhãn hiệu THL đến, do tivi đã cũ quá ông K1 mua 700.000đồng, ông K1 mới thấy nghi ngờ nên lấy số điện thoại và hỏi nhà S. Sau khi mua tivi ông K1 trưng bày tại cửa hàng. Quá trình điều tra, công an đã thu hồi 04 chiếc tivi nói trên. Do S là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản thu nhập không có khả năng trả lại tiền nên ông K1 không có ý kiến và yêu cầu gì.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc S phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173 và điểm h, r, s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 BLHS, xử phạt bị cáo Vũ Ngọc S từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

+ Về vật chứng:

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện M'Đăk đã trả lại tài sản cho các chủ sở hữu hợp pháp.

-Đối với 01 bao tải màu đen đã qua sử dụng và 01 con dao bằng kim loại là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy; số tiền mặt 86.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có đề nghị cần sung vào Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M'Đăk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện huyện M'Đăk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở pháp lý kết luận:

Bị cáo làm nghề lao động tự do, công việc thu nhập không thường xuyên nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tivi của người khác lấy tiền tiêu xài và mua ma túy. Từ ngày 29/12/2020 đến ngày 03/02/2021, bị cáo lợi dụng sơ hở của các chủ sở hữu đã lén lút chiếm đoạt tài sản 05 lần trên địa bàn huyện M'Đăk. Cụ thể:

+ Ngày 29/12/2020, tại thôn TL, xã C, huyện M, bị cáo đã chiếm đoạt 01 tivi nhãn hiệu LG loại 43 inch của chị H'Tr Ksor trị giá 4.000.000 đồng.

+ Ngày 22/01/2021, tại buôn H, xã C, huyện M, bị cáo đã chiếm đoạt 01 tivi nhãn hiệu ASANZO loại 32 inch của anh Y M Niê trị giá 1.000.000 đồng

+ Ngày 28/01/2021 tại buôn B, xã C, huyện M, bị cáo đã chiếm đoạt 01 tivi nhãn hiệu SAMSUNG loại 40 inch của anh Y T Byă trị giá 3.000.000 đồng.

+ Khoảng 9 giờ sáng ngày 03/02/2021, bị cáo đột nhập nhà anh Y D Niê mục đích trộm cắp ti vi. S rút dây phích cắm của ti vi (TV) nhãn hiệu BOSSION loại 43 inch (trị giá 2.200.000 đồng) của anh Y D Niê ra khỏi ổ cắm điện và dịch chuyển ti vi để chiếm đoạt nhưng bị phát hiện nên bỏ đi.

+ Khoảng 10 giờ ngày 03/02/2021, tại buôn B, xã C, bị cáo chiếm đoạt 01 chiếc tivi nhãn hiệu THL loại 27,5 inch của chị H'C trị giá 1.000.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản 05 lần bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt 11.200.000 đồng.

Như vậy hành vi nêu trên của S đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện M’Đrăk truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ.

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm:

.....

Xét tính chất vụ án, mức độ cũng như hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo phải biết quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bất kỳ tổ chức, cá nhân nào cũng đều được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác sẽ bị nghiêm trị. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật, vì mục đích tư lợi cá nhân, bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của nhiều gia đình, gây hoang mang trong nhân dân. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Bị cáo phạm tội tổng cộng 05 lần, trong những lần trộm cắp thì có những ngày bị cáo đi làm phụ sơn nước, không có căn cứ xác định bị cáo lấy việc trộm cắp là nguồn sống chính nên không có cơ sở xác định bị cáo phạm tội mang tính chuyên nghiệp.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội 05 lần trong đó có 03 lần tài sản bị chiếm đoạt có giá trị trên 2.000.000 đồng nên thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên. Bị cáo có 02 tiền án về tội Cướp giật tài sản, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm. Đây là những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Bị cáo thành khẩn khai báo, giá trị tài sản chiếm đoạt không lớn và đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, bị cáo tự khai nhận việc thực hiện 03 vụ chiếm đoạt tài sản thuộc trường hợp người phạm tội tự thú. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, r, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không đặt ra xem xét, nếu có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

[4] Về vật chứng:

+ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M'Đrăk đã trả lại: 01 TV nhãn hiệu LG (có điều khiển TV kèm theo) cho chị H'Tr Ksor; 01 TV nhãn hiệu ASANZO (có điều khiển kèm theo) cho anh Y M Niê ; 01 TV nhãn hiệu SAMSUNG cho anh Y Tg Byă; 01 TV nhãn hiệu BOSSION (có điều khiển TV kèm theo) cho anh Y D Niê; 01 TV nhãn hiệu THL (có điều khiển TV kèm theo) cho chị H'C là chủ sở hữu hợp pháp là đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

+ Đối với 01 xe mô tô BKS 47G1-105.41 là tài sản của bà K cho vợ bị cáo là chị Lương Thị Mai A mượn, bà K không biết bị cáo sử dụng xe để trộm cắp tài sản nên không có lỗi. Việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M'Đrăk đã trả lại cho bà K là đúng pháp luật cần chấp nhận

+ Đối với 01 bao tải màu đen đã qua sử dụng và 01 con dao bằng kim loại là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

+ Đối với số tiền 86.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có cần sung vào Ngân sách Nhà nước.

[5] Vấn đề khác:

Đối với số tiền 4.800.000đồng bị cáo đã chiếm đoạt được tài sản bán cho ông K1, bị cáo đã tiêu xài hết 4.714.000đồng. Ông K1 không yêu cầu bị cáo trả lại tiền. Đây là khoản tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội nên cần Truy thu sung ngân sách Nhà nước.

Về hành vi mua tivi của ông K1 do không biết tivi là tài sản do bị cáo trộm cắp chiếm đoạt của người khác mà có nên không có lỗi, cơ quan điều tra không đề cập xử lý, vì vậy HĐXX không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về Tội danh và hình phạt:

* Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc S phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

*** Về hình phạt:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, r, s Khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 BLHS: Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc S 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt kể từ ngày bị bắt tạm giam 04/02/2021.

2. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 BLHS và khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

+ Chấp nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M’Đrăk đã trả lại 01 TV nhãn hiệu LG (có điều khiển TV kèm theo) cho chị H’Tr Ksor ; 01 TV nhãn hiệu ASANZO (có điều khiển kèm theo) cho anh Y M Niê ; 01 TV nhãn hiệu SAMSUNG cho anh Y T Byă; 01 TV nhãn hiệu BOSSION (có điều khiển TV kèm theo) cho anh Y D Niê; 01 TV nhãn hiệu THL (có điều khiển TV kèm theo) cho chị H’C; 01 xe mô tô BKS 47G1-105.41 cho bà Trịnh Thị K.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bao tải màu đen đã qua sử dụng và 01 con dao bằng kim loại (*Đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/5/2021 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện M’Đrăk và Chi cục thi hành án dân sự huyện M’Đrăk*)

+ Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 86.000 đồng hiện đang lưu giữ tại cơ quan điều tra Công an huyện M’Đrăk.

+ Truy thu số tiền 4.714.000đồng của bị cáo Vũ Ngọc S để sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Vũ Ngọc S phải chịu 200.000đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Thông báo quyền kháng cáo:

Bị cáo và đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án Hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I TAND Tối cao;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện M'Đrăk;
- Chi cục THADS huyện M'Đrăk;
- CQĐT Công an huyện M'Đrăk;
- Cơ quan THAHS CA huyện M'Đrăk;
- Trại giam Đắk Tân;
- Bị cáo, đương sự;
- Văn phòng;
- Văn thư, kế toán;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Hải